

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ô

BÀI 276 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Thánh-Linh.

Phần 4 - Những bốn tánh của Đức Thánh-Linh mà người tin Chúa phải có.

Chúng ta đang học về sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Thánh-Linh, nghĩa là mọi người tin Chúa phải được báp-tem vào trong *Uy quyền, Bốn tánh* và *sự Tôn trọng* của Đức Thánh-Linh - Thần Lẽ thật, vì ý nghĩa trọn vẹn của chữ Danh được chép trong tiếng Hê-bơ-rơ, bao hàm ý nghĩa của *uy quyền, bốn tánh, sự tôn trọng*.

Đức Chúa Jêsus đã phán rằng: **Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lễ thật mà thờ lạy.** (Giăng 4:24)

Bản King James version chép: ²⁴God^{G2316} is a Spirit^{G4151}: and they that worship^{G4352} him must^{G1163} worship^{G4352} him in spirit^{G4151} and in truth^{G225}.

Chữ **Thần - Spirit**^{G4151} chép trong câu 24 trên, đó là chữ πνεῦμα - *pneuma*, số 4151, ra từ chữ πνέω - *pneo*, số 4154 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *Luồng gió, luồng không khí, Thần linh, Sự sống, thuộc về thần linh; Hơi thở, để truyền hơi hơi thở*;

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus đã phán về Lễ thật này với Ni-cô-đem như thế nào :

Giăng 3:5-8: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Chúa Cha sai Ngài đến thế gian này để làm chứng cho loài người biết về Lễ thật, là điều mà hầu như hết thủy dân Y-sơ-ra-ên, cũng như loài người trên đất này đã quên hẳn về thân phận thật của mình, vốn là con trai của Đức Chúa Trời. Chính vì dân Y-sơ-ra-ên đã quên thân phận thật của mình, là con của Đức Chúa Trời, nên họ đã bắt bớ Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống cho loài người, theo ý muốn của Đức Chúa Cha, là Đức Chúa Trời, Đấng Thần Linh Chí Cao.

Thi-Thiên 8:4-9: Loài người là gì, mà Chúa nhớ đến? Con loài người là chi, mà Chúa thăm viếng nó? Chúa làm người kém Đức Chúa Trời một chút, đội cho người sự vinh hiển và sang trọng. Chúa ban cho người quyền cai trị công việc tay Chúa làm, khiến muôn vật phục dưới chân người: Cả loài chiên, loài bò, đến đến các thú rừng, chim trời và cá biển, cùng phàm vật gì lợi đi các lối biển. Hỡi Đức Giê-hô-va là Chúa chúng tôi, Danh Chúa được sang cả trên khắp trái đất biết bao!

Thi-Thiên 82:6-7: Ta đã nói: Các người là thần, hết thủy đều là con trai của Đấng Chí cao. Dầu vậy, các người sẽ chết như loài người, sa ngã như một quan trưởng.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (1444B.C.), Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết mục đích Ngài giải cứu họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô, là nhà nô-lệ và ban Luật pháp cho họ, ấy là để cho họ sẽ nhờ sự vâng giữ và làm theo Luật pháp đó, mà linh hồn họ sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời, vì Ngài là sự sống của họ và là Đức Chúa Trời của họ.

Phục truyền luật lệ ký 7:1-26: Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã dẫn người vào xứ mình sẽ nhận được, đuổi khỏi trước mặt người nhiều dân tộc, là dân Hê-tít, dân Ghi-rê-ga-sít, dân A-mô-rít, dân Ca-nan, dân Phê-rê-sít, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, tức bảy dân tộc lớn và mạnh hơn người, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã phó cho các dân ấy cho, và người đánh bại chúng, thì phải diệt hết chúng đi, chớ lập giao ước cùng, và cũng đừng thương xót lấy. Người chớ làm sui gia với chúng, chớ gả con gái mình cho con trai họ, cũng đừng cưới con gái họ cho con trai mình, vì các dân tộc này sẽ dụ con trai người lia bỏ ta mà phục sự các thần khác, rồi cơn thịnh nộ của Đức Giê-hô-va nổi lên cùng người, diệt người cách vội vàng. Nhưng đối cùng các dân đó, các người phải làm như vậy: phá những bàn thờ, đập bể những pho tượng, đánh hạ các thần A-sê-ra và đốt những hình chạm của chúng nó. Vì người là một dân thánh cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người; Ngài đã chọn người trong muôn dân trên mặt đất, đặt làm một dân thuộc riêng về Ngài. Đức Giê-hô-va yêu thương và chọn lấy các người, chẳng phải vì các người đông hơn mọi dân khác đâu; thật số các người là ít hơn những dân khác. Nhưng ấy vì Đức Giê-hô-va thương yêu

các người, và giữ lời thề mà Ngài đã lập cùng tổ phụ các người, nên Đức Giê-hô-va nhờ tay mạnh rút các người ra, chuộc khỏi nhà nô lệ, và cứu khỏi tay Pha-ra-ôn, vua xứ Ê-díp-tô. Vậy nên, phải nhận biết rằng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, ấy là Đức Chúa Trời, tức Đức Chúa Trời thành tín, giữ sự giao ước và nhân từ đến ngàn đời cho những người yêu mến Ngài và vâng giữ các điều răn Ngài; và Ngài báo ứng nhân tiền cho những kẻ ghét Ngài, mà hủy diệt chúng nó đi. Ngài không trì hoãn cùng kẻ nào ghét Ngài đâu, sẽ báo ứng nhân tiền cho kẻ đó. Vậy, khá cẩn thận làm theo những điều răn, luật lệ, và mạng lệnh mà ta truyền cho người ngày nay. Nếu người nghe các luật lệ này, và gìn giữ làm theo, thì đối cùng người, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ giữ lời giao ước và sự thương xót mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người. Ngài sẽ yêu mến người, ban phước cho người, gia tăng người, ban phước cho con cái người, cho thổ sản người, cho ngũ cốc, rượu, và dầu của người, cho lứa đẻ của bò cái, chiên cái người sai đông trên đất mà Ngài đã thề cùng tổ phụ người, để ban cho người. Người sẽ được phước hơn mọi dân: nơi người sẽ chẳng có ai son sẻ, hoặc nam hay nữ, hoặc con đực hay con cái trong bầy súc vật của người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến các tật bệnh lìa xa người; và những bệnh lây của xứ Ê-díp-tô kia, mà người đã biết, thì Ngài sẽ chẳng giáng cho người đâu, nhưng giáng cho những kẻ nào ghét người. Vậy, phải diệt các dân tộc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người phó cho người, mất người chớ đoái thương chúng nó, và đừng hầu việc các thần họ; vì ấy sẽ là một cái bẫy cho người. Nếu người nói trong lòng rằng: Các dân tộc này đông hơn ta, làm sao đuổi chúng nó ra được? thì chớ sợ, hãy nhớ lại điều Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã làm cho Pha-ra-ôn và cả xứ Ê-díp-tô, tức là những sự thử thách lớn lao mắt người đã thấy, những dấu kỳ phép lạ, cánh tay quyền năng giơ thẳng ra, mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người đã cạy lấy, đem người ra khỏi xứ Ê-díp-tô: Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ đãi như vậy các dân tộc mà người sợ hãi đó. Và lại, Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ sai những ong lổ đến hại chúng nó, cho tới chừng nào những kẻ đã thoát khỏi và trốn núp, bị diệt hết trước mặt người. Chớ vì cố chúng nó mà sợ hãi chi; vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ngự tại giữa người, là Đức Chúa Trời rất lớn và đáng sợ. Nhưng Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ lần lần đuổi các dân tộc này khỏi trước mặt người; người không thể diệt chúng nó mau, e những thú rừng thêm nhiều lên mà hại người chẳng; song Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ phó chúng nó cho người, và khiến cho sa vào sự kinh hoàng dữ dội, cho đến chừng nào chúng nó bị diệt mất. Ngài sẽ phó các vua chúng nó vào tay người, người phải xóa danh các vua đó khỏi dưới trời, chẳng còn một ai chống cự trước mặt người, cho đến chừng nào người đã diệt chúng nó. Các người phải thiêu đốt những tượng chạm về các thần chúng nó. Chớ tham lam, cũng chớ lấy cho mình bạc hay vàng bọc các tượng ấy, e người phải mắc bẫy chằng; vì vật ấy lấy làm gớm ghiếc cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời người. Chớ đem vàng gớm ghiếc này vào nhà mình, e người cũng đáng bị diệt như nó. Khá gớm ghê và hiểm nó đến đều, vì là một vật đáng diệt.

Chúng ta hãy suy gẫm câu 7 và câu 8, đã được chép trong đoạn Kinh-Thánh này, để thấy được sự yêu thương của Đức Chúa Trời, đối với tuyển dân của Ngài.

Bản King James version chép hai câu 7 và 8 trên như sau: ⁷The LORD^{H3068} did not set his love^{H2836} upon you, nor^{H3808} choose^{H977} you, because ye were more^{H7230} in number than any^{H3605} people^{H5971}; for ye were the fewest^{H4592} of all^{H3605} people^{H5971}: ⁸But because^{H3588} the LORD^{H3068} loved^{H160} you, and because he would keep^{H8104} the oath^{H7621} which^{H834} he had sworn^{H7650} unto your fathers^{H1}, hath the LORD^{H3068} brought^{H3318} you out with a mighty^{H2389} hand^{H3027}, and redeemed^{H6299} you out of the house^{H1004} of bondmen^{H5650}, from the hand^{H3027} of Pharaoh^{H6547} king^{H4428} of Egypt^{H4714}.

Có nghĩa là: *Đức Giê-hô-va đã không đặt sự yêu thương của Ngài trên các người, hay là chọn các người bởi vì các người đông người hơn các dân tộc khác, vì các người thật ít người hơn tất cả các dân tộc: Nhưng vì Đức Giê-hô-va đã yêu thương các người và bởi vì Ngài giữ lời mà Ngài đã thề với các tổ phụ của các người, mà dùng cánh tay mạnh để chuộc các người ra khỏi nhà nô-lệ, từ tay của Pha-ra-ôn, vua của xứ Ê-díp-tô.*

Dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ, nên họ đã nghĩ về xác thịt mình, thay vì nhận biết ý muốn của Đức Giê-hô-va, vì Đức Giê-hô-va đã phán rõ rằng, Ngài là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của họ. Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thần Linh, Đấng Hằng Sống, Ngài đã cứu chuộc dân Ngài và ban Luật pháp cho, ấy là để linh hồn họ, đã được tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng Ngài, sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong nước của Ngài.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: **Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Các người chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các người đã kêu nộ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ ta dẫn các người đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặt noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Một điều rất quan trọng đã được công bố trực tiếp cho dân Y-sơ-ra-ên nghe và điều đó cũng được chép trong Kinh-Thánh, để truyền cho muôn dân trên đất này được biết, đó là khi Đức Giê-hô-va phán các mạng lệnh của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, thì dân Y-sơ-ra-ên đang sống, nghĩa là xác thịt của họ đang sống. Như vậy, sự sống mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên hãy chọn cho mình và làm theo để được sống đó, không phải là cho thân thể xác thịt của họ, nhưng là cho linh hồn họ, đang ngồi trong bóng của sự chết. Cũng như dân Y-sơ-ra-ên, cho đến tận ngày sau rốt này, rất nhiều người tin Chúa đã không để ý đến sự sống lại và sự sống đời đời của linh hồn mình, mà người ta chỉ nghĩ đến những nhu cầu của sự sống xác thịt mình. Họ đã và đang tiếp tục bỏ qua các tiêu chuẩn cùng giá trị của sự cứu chuộc, liên quan đến việc tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, nghĩa là cả Luật pháp văn tự dành cho xác thịt và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, dành cho linh hồn người ta, để nhờ quyền phép của Luật pháp trọn vẹn đó mà linh hồn người ta được sự cứu chuộc và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng cho loài người biết Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người và Ngài đã ban Luật pháp của Ngài dân Y-sơ-ra-ên, cũng là ban cho hết thảy loài người nữa, ấy là để cứu chuộc. Vì Lời của Đức Chúa Trời là thần linh và sự sống, nhưng các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên và dân Y-sơ-ra-ên đã không tin vào các mạng lệnh mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với họ, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù, linh hồn họ bị hư mất, trong khi Lời của Đức Chúa Trời là toàn năng, nhưng đã vì sự vô tín của dân Y-sơ-ra-ên mà không thể cứu được sự sống họ.

Giê-rê-mi 50:6-7: **Dân ta vốn là một bầy chiên lạc mất; những kẻ chăn làm cho lộn đường, để chúng nó lằm lạc trên các núi, đi từ núi qua gò, quên chỗ mình an nghỉ. Phàm những kẻ gặp, đều vô nuốt chúng nó; và những kẻ nghịch chúng nó đều nói rằng: Chúng ta không đáng tội, vì chúng nó đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va, là nơi ở của sự công bình, tức là Đức Giê-hô-va, sự trông cậy của tổ phụ chúng nó.**

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rõ trong các mạng lệnh của Ngài, về việc dân Y-sơ-ra-ên phải chọn sự sống, hầu cho họ và dòng dõi của họ được sống, không phải là sự sống của thân thể xác thịt họ, nhưng là sự sống lại của linh hồn (tức là tâm linh, hay còn được gọi là linh hồn), mà sự sống lại đây không nói về sự đã chết của tâm linh, nhưng là sự phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời.

Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên và Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, họ phải trở nên một dân thánh, vì Ngài là Thánh! Điều này không có nghĩa là dân Y-sơ-ra-ên phải nhờ cậy một loài thực phẩm nào đó để họ sẽ nhờ đó mà được nên thánh, cũng như không có một huyết của một con vật nào có thể khiến người ta được sạch tội lỗi mình, nhưng là sự vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời, sẽ khiến cho tâm linh người ta, nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được nên thánh, chứ không nói về thân thể xác thịt của người ta.

Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng Thánh, Ngài không tạo nên những vật ô-úế, nhưng khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã mạng lệnh cho dân Y-sơ-ra-ên phải phân biệt các loài vật nào mà Ngài đã định là ô-úế, hoặc vật nào được coi là thanh sạch, đó là Đức Giê-hô-va thử xem dân Y-sơ-ra-ên có vâng giữ và tôn trọng các mạng lệnh của Ngài hay không. Đức Giê-hô-va muốn tâm linh (linh hồn) của dân Y-sơ-ra-ên, là tuyển dân của Ngài, phải tỉnh thức mà canh giữ, quản trị xác thịt mình, làm theo các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, vì thân thể xác thịt của người nào vâng giữ và làm theo mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, thì đó là bằng chứng rằng, tâm linh của người đó đã vâng theo tiếng phán của Đức Giê-hô-va mà quản trị xác thịt mình và phần thưởng của Đức Giê-hô-va dành cho tâm linh của người đó, là sự sống lại.

Lê-vi ký 11:44-45: **Vì ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người; ta là thánh, nên các người phải nên thánh, thì sẽ được thánh. Các người chớ vì một con nào của loài côn trùng trên mặt đất mà làm lây ô ố cho thân mình. Vì ta là Đức Giê-hô-va, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô để làm Đức Chúa Trời của các người; các người phải nên thánh, vì ta là thánh.**


Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên đó chính là giá cứu chuộc ra khỏi

quyền lực của sự tội và sự chết, nhưng giá đó không có nghĩa là, khi dân Y-sơ-ra-ên đã ra khỏi xứ Ê-díp-tô thì họ liền được trở thành dân của Đức Chúa Trời, mà chính mỗi người Y-sơ-ra-ên phải trọn đời mình sống theo Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho, vì nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà người ta được phục hồi lại thân phận thật của mình, theo tiêu chuẩn thánh của Đức Chúa Trời, y như lúc ban đầu, khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời tạo nên loài người theo ảnh tượng của Ngài vậy.

Sáng thế ký 1:26-31: Đức Chúa Trời phán rằng: Chúng ta hãy làm nên loài người như hình ta và theo tượng ta, đặng quản trị loài cá biển, loài chim trời, loài súc vật, loài côn trùng bò trên mặt đất, và khắp cả đất. Đức Chúa Trời dựng nên loài người như hình Ngài; Ngài dựng nên loài người giống như hình Đức Chúa Trời; Ngài dựng nên người nam cùng người nữ. Đức Chúa Trời ban phước cho loài người và phán rằng: Hãy sanh sản, thêm nhiều, làm cho đầy dẫy đất; hãy làm cho đất phục tùng, hãy quản trị loài cá dưới biển, loài chim trên trời cùng các vật sống hành động trên mặt đất. Đức Chúa Trời lại phán rằng: Nay, ta sẽ ban cho các người mọi thứ cỏ kết hạt mọc khắp mặt đất, và các loài cây sanh quả có hạt giống; ấy sẽ là đồ ăn cho các người. Còn các loài thú ngoài đồng, các loài chim trên trời, và các động vật khác trên mặt đất, phàm giống nào có sự sống thì ta ban cho mọi thứ cỏ xanh đặng dùng làm đồ ăn; thì có như vậy. Đức Chúa Trời thấy các việc Ngài đã làm thật rất tốt lành. Vậy, có buổi chiều và buổi mai; ấy là ngày thứ sáu.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁶And God^{H430} said^{H559}, Let us make^{H6213} man^{H120} in our image^{H6754}, after our likeness^{H1823}: and let them have dominion^{H7287} over the fish^{H1710} of the sea^{H3220}, and over the fowl^{H5775} of the air^{H8064}, and over the cattle^{H929}, and over all^{H3605} the earth^{H776}, and over every^{H3605} creeping^{H7431} thing that creepeth^{H7430} upon the earth^{H776}. ²⁷So God^{H430} created^{H1254} man^{H120} in his own image^{H6754}, in the image^{H6754} of God^{H430} created^{H1254} he him; male^{H2145} and female^{H5347} created^{H1254} he them.

Có nghĩa là: Đức Chúa Trời phán rằng, chúng ta hãy tạo nên loài người trong hình ảnh của chúng ta, sau khi đã trở nên giống như chúng ta, hãy ban cho họ quyền thống trị (quyền thế, quyền lực cai trị) trên các loài cá của biển và trên tất cả các vật hay bay trong khoảng không cùng trên tất cả các loài thú đồng và trên cả trái đất, cùng trên tất cả các loài vật bò sát, hay bò trên trái đất. Như vậy Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người trong ảnh tượng của chính Ngài, trong ảnh tượng của Đức Chúa Trời mà Ngài đã tạo nên loài người, người nam cùng người nữ.

Chữ hình và tượng - image^{H6754} chép trong câu 26 trên, đó là chữ  - tselem, số 6754 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: hình ảnh, vật giống hệt như bản chính, vật tượng trưng, hiện thân của...; sự giống như tạc;

Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Thần Linh (như là thể khí, thể gió), nên Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở ra từ miệng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, (được gọi là Lời) để tạo nên muôn vật, trong muôn vật đó có loài người, cũng như Đức Chúa Trời đã tạo nên các thiên sứ của Ngài ở trên thiên đàng vậy. Sự mô tả về sự giống như ảnh tượng của Đức Chúa Trời đây là nói theo cách loài người có thể hiểu được, còn giá trị của sự giống hệt đây là nói về ý nghĩa của sự thánh sạch, sự công bình của Lễ thật, là sự hằng còn đến đời đời, như Đức Chúa Trời là Đấng Hằng Hữu vậy.

Thi-Thiên 33:4-9: Vì lời Đức Giê-hô-va là ngay thẳng, các việc Ngài đều làm cách thành tín. Ngài chuộng sự công bình và sự chánh trực; Đất đầy dẫy sự nhân từ của Đức Giê-hô-va. Các tầng trời được làm nên bởi Lời của Đức Giê-hô-va, cả cơ binh trời bởi hơi thở của miệng Ngài mà có. Ngài thấu các nước biển lại thành như đồng, và trừ những nước sâu trong chỗ chứa. Khắp thiên hạ khá kính sợ Đức Giê-hô-va; Các dân thế gian hãy kinh khủng Ngài. Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.

Giăng 1:1-3: Ban đầu có Lời (của Đức Chúa Trời), Lời (của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời, và Lời (của Đức Chúa Trời) là Đức Chúa Trời. Ban đầu Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn vật bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời) làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài (Lời của Đức Chúa Trời).

Bản King James version chép: In the beginning was the Word, and the Word was with God, and the Word was God. The same was in the beginning with God. All things were made by him; and without him was not any thing made that was made.

Lời của Đức Chúa Trời đại diện cho ý tưởng của Đức Chúa Trời, khi được phán ra sẽ tạo nên mọi sự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã định trong lòng của Ngài và Lời Đức Chúa Trời sẽ kế tự mọi sự đó theo ý Ngài.

Muôn vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên đều tỏ ra quyền phép, bổn tánh và sự tôn trọng của Ngài.

Theo cách hiểu của loài người thì Lời của Đức Chúa Trời được gọi là Con kế tự Đức Chúa Trời, hay còn được gọi là Con một của Đức Chúa Trời, cũng có nghĩa là Lời không bao giờ thay đổi của Đức Chúa Trời.

Cô-lô-se 1:12-17: **Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài.**

Vì Đức Chúa Trời là Thần Linh Thánh và Công Bình, nên khi muôn vật hằng ở trong Đức Chúa Trời, nghĩa là ở trong ý muốn, ở trong đường lối của Đức Chúa Trời, thì những tạo vật đó đều được mang ý nghĩa bổn tánh của Đức Chúa Trời, như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài:

Giăng 15:1-8: **Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy.**

Rô-ma 11:16: **Vả, nếu trái đầu mùa là thánh, thì cả đồng cũng thánh; và nếu rễ là thánh, thì các nhánh cũng thánh.**

Loài người (A-đam) lúc ban đầu, khi mới được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên, là hoàn hảo, vì đã được tạo nên giống như Đức Chúa Trời và được Đức Chúa Trời ban phước cho, cùng ban cho quyền quản trị công việc do tay Đức Chúa Trời làm nên trên đất này, cho đến khi A-đam nghe theo lời vợ, là Ê-va, mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn. Khi A-đam chọn sự nghe theo lời vợ mình, thay vì vâng phục Lời của Đức Chúa Trời, thì A-đam đã không còn ở trong Đức Chúa Trời nữa và bởi cơ tội lỗi đó mà A-đam (và Ê-va) đều phải chết, theo như mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam từ lúc ban đầu, khi Ngài ban phước cho loài người và giao phó trách nhiệm cho loài người quản trị công việc do tay Ngài làm nên trên đất này.

Loài người trên đất này không phải là tạo vật đầu tiên bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời. Trong sự công bình của Đức Chúa Trời, thì bất kỳ một tạo vật nào không vâng phục Lời Đức Chúa Trời (là Đấng đã tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và kế tự muôn vật), thì tạo vật đó không còn được ở trong Đức Chúa Trời nữa, vật đó phải bị tước bỏ sự sống đời đời, là sự sống do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho.

Tạo vật đầu tiên mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng hơi thở của miệng Ngài để tạo nên, trong số các thiên binh, thiên sứ trong thiên đàng, bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đuổi ra khỏi thiên đàng và bị Ngài tước bỏ danh hiệu thiên sứ cùng tước bỏ sự sống đời đời, đó là Lucifer cùng các thiên sứ đã nghe theo lời của hắn, định lập cho mình một vương quốc như Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đổi danh xưng của Lucifer thành Sa-tan, từ sao Mai, sáng láng, thành **kẻ thù nghịch, kẻ chống nghịch**. Còn các thiên sứ phản loạn đã nghe theo lời Lucifer thành **ma quỷ**, nghĩa là **kẻ xấu xa, kẻ độc ác, kẻ giết người, kẻ hung dữ, kẻ hung ác, kẻ cuồng dâm, kẻ làm cho người ta khiếp sợ, kẻ làm những điều quái gở, kẻ vô giáo dục, kẻ mất dạy** (là ý nghĩa của chữ **ma quỷ** trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ **מַעֲרִיץ** - sa'iyir, số 8163).

Với bổn tánh độc ác và thù nghịch mà Sa-tan đã tiếp cận Ê-va tại nơi vườn Ê-đen của Đức Chúa Trời, để cám dỗ và lừa dối người sa vào tội lỗi và sự chết. Kể từ khi A-đam nghe theo lời vợ mà ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã cấm ăn, thì tội lỗi mà A-đam đã phạm đó đã theo huyết thống của A-đam mà vào trong loài người hết thảy và cũng bởi tội lỗi đó mà sự chết đã trải qua mọi người hết thảy và theo cách mà Kinh-Thánh đã chép, thì hết thảy loài người đã vì cơ tội lỗi của A-đam thứ

nhất này mà **bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm ở trong lòng mẹ.**

Sự chết đây không chỉ nói về thân thể xác thịt bằng bụi đất của loài người, mà nói đến sự hư mất đời đời của tâm linh của loài người, là loài đã được tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Sự hư mất của (tâm linh) loài người đây là nói về sự bị mất quyền kế tự Đức Chúa Trời, dù tâm linh đó tồn tại (tạm trú) trong thân thể xác thịt (mà Đức Chúa Trời đã tạo nên cho tâm linh đó) đang khi thân thể xác thịt đó còn đang sống trên đất này. Tình trạng này được Lời Chúa gọi là **“những kẻ ngồi chỗ tối tăm và trong bóng sự chết”**.

Hết thấy loài người (được sanh ra từ A-đam thứ nhất, được gọi là tổ phụ của loài người trên đất này) đều là nạn nhân của A-đam, chứ không phải bởi tự ý mình, như Lời Chúa có chép rằng:

Rô-ma 8:19-21: Thật thế, muôn vật ước ao nóng nảy mà trông đợi con cái Đức Chúa Trời được tỏ ra. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, chẳng phải tự ý mình, bèn là bởi cố Đấng bắt phục. Muôn vật mong rằng mình cũng sẽ được giải cứu khỏi làm tội sự hư nát, đặng dự phần trong sự tự do vinh hiển của con cái Đức Chúa Trời.

Bản King James version chép: **For the earnest expectation of the creature waiteth for the manifestation of the sons of God. For the creature was made subject to vanity, not willingly, but by reason of him who hath subjected the same in hope, Because the creature itself also shall be delivered from the bondage of corruption into the glorious liberty of the children of God.**

Có nghĩa là: **Muôn vật nôn nóng trông đợi sự tỏ ra của con cái Đức Chúa Trời. Vì muôn vật đã bị bắt phục sự hư không, không phải bởi tự nguyện, nhưng bởi vì người cũng đã bị bắt phục và đã trông đợi (sự giải cứu), bởi vì tự muôn vật (đang trông đợi) mong được giải cứu ra khỏi sự làm tội mọi sự hư mất, mà được vào trong sự vinh hiển tự do của con cái của Đức Chúa Trời.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Công Bình, đã tìm được giá cứu chuộc cho loài người, (tức loài người ra từ A-đam) và giá cứu chuộc đó chính là Lời Đức Chúa Trời, sẽ được ban cho loài người, tức là loài người đã vì tội lỗi của A-đam, mà phải bị ngồi trong bóng của sự chết.

Tại sao Lời của Đức Chúa Trời lại được gọi là giá cứu chuộc sự sống cho loài người (tâm linh) ?

Chúng ta hãy xem Lời Chúa chép gì về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời đối với loài người.

Hê-bơ-rơ 1:1-4: Đời xưa, Đức Chúa Trời đã dùng các đấng tiên tri phán dạy tổ phụ chúng ta nhiều lần nhiều cách, rồi đến những ngày sau rốt này, Ngài phán dạy chúng ta bởi Con Ngài, là Con mà Ngài đã lập lên kế tự muôn vật, lại bởi Con mà Ngài đã dựng nên thế gian; Con là sự chói sáng của sự vinh hiển Đức Chúa Trời và hình bóng của bản thể Ngài, lấy lời có quyền phép Ngài nâng đỡ - upholding^{G5342}-muôn vật; sau khi Con làm xong sự sạch tội, bèn ngồi bên hữu Đấng tôn nghiêm ở trong nơi rất cao, vậy được hưởng danh cao hơn danh thiên sứ bao nhiêu, thì trở nên cao trọng hơn thiên sứ bấy nhiêu.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên loài người cùng ban sự sống cho loài người cũng như Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật vậy.

Lời của Đức Chúa Trời là quyền phép, là vật liệu duy nhất được Đức Chúa Trời dùng để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật và nâng đỡ muôn vật. Trong ý nghĩa của chữ **nâng đỡ - upholding^{G5342} - φέρω - phero**, số 5342 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: **bảo vệ sự sống, duy trì sự sống, dẫn dắt, lãnh đạo, sửa chữa, mang vác thay cho, giúp cho đứng vững, trông nom, làm cho chấp nhận được.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban phước cho loài người và giao trách nhiệm cho loài người cùng lập giao ước với loài người về sự sống cũng như sự chết của loài người, như Lời Chúa đã chép:

Sáng thế kỷ 2:15-17: Giê-hô-va Đức Chúa Trời đem người ở vào cảnh vườn Ê-đen để trông và giữ vườn. Rồi, Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán dạy rằng: Người được tự do ăn hoa quả các thứ cây trong vườn; nhưng về cây biết điều thiện và điều ác thì chớ hề ăn đến; vì một mai người ăn chắc sẽ chết.

A-đam đã nhận lãnh mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và người cũng đã nhận lãnh quyền phép của Đức Giê-Hô-Va, để đặt tên cho các loài vật mà Ngài đã tạo nên và dẫn đến cho người và như vậy, A-đam nhận biết mình đã được Đức Chúa Trời ban phước và giao chủ quyền quản trị muôn vật ở trên trái đất này. Nhưng A-đam đã không trọn vẹn vâng phục mạng lệnh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khi người nhìn thấy Ê-va, vợ mình, hái và ăn trái của cây biết điều thiện và điều ác, nhưng A-đam đã không ngăn cấm, trái lại, A-đam còn nhận lấy trái đó từ tay của Ê-va và ăn nữa.

Sáng thế ký 3:6-7: Người nữ thấy trái của cây đó bộ ăn ngon, lại đẹp mắt và quý vì để mở trí khôn, bèn hái ăn, rồi trao cho chồng đứng gần mình, chồng cũng ăn nữa. Đoạn, mắt hai người đều mở ra, biết rằng mình lỏa lồ, bèn lấy lá cây vả đóng khố che thân.

Hành động của A-đam là bằng chứng về việc người đã chối bỏ Lời Đức Chúa Trời và vì tội lỗi đó mà A-đam và Ê-va phải chết đời đời, theo như mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với A-đam trong ngày Đức Giê-Hô-Va ban phước cho A-đam tại nơi vườn Ê-đen.

Khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với A-đam, ấy là Đức Giê-Hô-Va đã lập giao ước với A-đam, vì Lời của Đức Giê-hô-va đối với loài người luôn là giao ước, nghĩa là Đức Giê-Hô-Va sẽ báo trả loài người tùy theo cách loài người đối xử với các mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán.

Sự chết mà A-đam và Ê-va phải chịu đó, không phải là ý muốn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không muốn loài người phải chết, nên Ngài đã cảnh cáo A-đam về việc, nếu A-đam không vâng theo tiếng phán của Ngài, thì A-đam sẽ phải chết.

Cũng một nguyên tắc đó, khi Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (là bóng về tâm linh của loài người - theo ý nghĩa của danh Y-sơ-ra-ên) ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời cho tâm linh mình.

Như vậy, Lời của Đức Chúa Trời chính là giá cứu chuộc loài người và sẽ không có một người nào có thể lừa dối được Đức Chúa Trời, khi người ta nói mình tin Đức Chúa Trời, mà lại không làm theo Lời Đức Chúa Trời, đó là vì Lời của Đức Chúa Trời là Thần Linh và sự sống của Đức Chúa Trời.

Cho đến tận những ngày sau rốt này, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, mang danh là người rao giảng Tin-Lành, nhưng lại hành động như những người đại khờ, giống hệt những người mang danh là thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa, tức là những thầy tế lễ không có lòng kính sợ Đức Giê-Hô-Va, đã làm công việc cách gian dối ở trước mặt Đức Chúa Trời, khi họ làm thủ tục của sự thờ phượng Đức Chúa Trời, nhưng trong lòng họ thì cách xa Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Trời đã phán:

Ê-sai 29:13-16: Chúa có phán rằng: Vì dân này chỉ lấy miệng tối gần ta, lấy môi miếng tôn ta, mà lòng chúng nó thì cách xa ta lắm; sự chúng nó kính sợ ta chẳng qua là điều răn của loài người, bởi loài người dạy cho; Vì cố đó, ta sẽ cứ làm việc lạ lùng giữa dân này, sự lạ rất là lạ, đến nỗi sự khôn ngoan của người khôn ngoan sẽ ra hư không, sự thông sáng của người thông sáng sẽ bị giấu. Khốn thay cho những kẻ giấu kín mưu mình cách thẳm sâu khỏi Đức Giê-hô-va, làm việc mình trong xó tối, và nói rằng: Ai thấy ta, ai biết ta? Các người thật là trái ngược quá, há nên xem người thợ gốm như đất sét sao? Đồ vật há được nói về kẻ làm nên mình rằng: Nó chẳng làm ra ta? Cái bình há được nói về kẻ tạo mình rằng: Nó chẳng có trí hiểu đâu.

Trong hết thảy các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se cùng các Lời được chép trong các Thi-Thiên, sách Châm ngôn cùng các sách tiên tri trong Kinh-Thánh, đã cung cấp cho loài người mọi sự mà loài người cần phải có và biết, để qua những Lời đã chép đó, mà loài người nhận được lại cho mình những sự mà người ta đã bị mất bởi tội lỗi của A-đam thứ nhất, hầu cho tâm linh của họ được phục hồi các tiêu chuẩn cần phải có cho danh phận là con kế tự Đức Chúa Trời.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ khiến cho những sự mà Ngài đã phán ra và được người ta tiếp nhận vào trong lòng mình với thái độ tôn kính, cùng với sự hiểu biết về chân giá trị của những sự ban cho của Ngài, tỏ ra quyền phép của sự sống lại từ trong tâm linh của người ấy, như Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **“Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các ngươi, đường lối các ngươi chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các ngươi, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các ngươi cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các ngươi sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các ngươi, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.”** (Ê-sai 55:8-13)

Khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên (năm 1444B.C.), Đức Giê-Hô-Va đã cảnh cáo dân Y-sơ-ra-ên không được phép loại bỏ bất kỳ một điều nào trong các mạng lệnh mà Ngài đã phán với họ và chính Ngài sẽ khiến

cho dân Y-sơ-ra-ên nhận được những sự mà Ngài đã hứa trong các mạng lệnh mà Ngài đã phán với họ. Nếu dân Y-sơ-ra-ên không tuân theo các mạng lệnh của Ngài, thì chính Đức Giê-hô-Va cũng sẽ giáng những sự rửa sả trên họ, theo Luật pháp công bình của Ngài.

Phục truyền luật lệ ký 28:1-29: Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người cách trung thành, cẩn thận làm theo mọi điều răn của Ngài, mà ta truyền cho người ngày nay, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ ban cho người sự trỗi hơn mọi dân trên đất. Nếu người nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, nầy là mọi phước lành sẽ giáng xuống trên mình người. Người sẽ được phước trong thành, và được phước ngoài đồng ruộng. Bông trái của thân thể người, hoa quả của đất ruộng người, sản vật của sinh súc người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ được phước; cái giỏ và thùng nhồi bột của người đều sẽ được phước! Người sẽ được phước trong khi đi ra, và sẽ được phước trong khi vào. Đức Giê-hô-va sẽ làm cho kẻ thù nghịch dấy lên cùng người bị đánh bại trước mặt người; chúng nó sẽ do một đường ra đánh người, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt người. Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban cho người. Nếu người gìn giữ những điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, và đi theo đường lối Ngài, thì Đức Giê-hô-va sẽ lập người làm một dân thánh cho Ngài, y như Ngài đã thề cùng người; muôn dân của thế gian sẽ thấy rằng người được gọi theo danh Đức Giê-hô-va, và chúng nó sẽ sợ người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời người sẽ làm cho người được của cải nhiều dư dật, khiến cho hoa quả của thân thể người, sản vật của sinh súc, và bông trái của đất ruộng người được sanh nhiều thêm trong xứ mà Đức Giê-hô-va đã thề cùng các tổ phụ người để ban cho người. Đức Giê-hô-va sẽ vì người mở trời ra, là kho báu của Ngài, đặng cho mưa phải thì giáng xuống đất, và ban phước cho mọi công việc của tay người. Người sẽ cho nhiều nước vay, còn người không vay ai. Nếu người nghe theo các điều răn của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người mà ngày nay ta truyền cho người gìn giữ làm theo, và nếu không lia bỏ một lời nào ta truyền cho người ngày nay, mà xây qua bên hữu hoặc bên tả, đặng đi theo hầu việc các thần khác, thì Đức Giê-hô-va sẽ đặt người ở đằng đầu, chớ chẳng phải đằng đuôi, người sẽ ở trên cao luôn luôn, chớ chẳng hề ở dưới thấp. Nhưng nếu người không nghe theo tiếng phán của Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, không cẩn thận làm theo các điều răn và luật pháp của Ngài mà ta truyền cho người ngày nay, thì nầy là mọi sự rửa sả sẽ giáng xuống trên mình người và theo kịp người. Người sẽ bị rửa sả ở trong thành và ngoài đồng ruộng, cái giỏ và thùng nhồi bột của người cũng bị rửa sả, hoa quả của thân thể người, bông trái của đất ruộng người, luôn với lứa đẻ của bò cái và chiên cái người, đều sẽ bị rửa sả! Người sẽ bị rửa sả khi đi ra và lúc đi vào. Vì cơ người làm điều ác, và lia bỏ Đức Giê-hô-va, nên trong mọi công việc người bắt tay làm, Ngài sẽ khiến giáng cho người sự rửa sả, kinh khủng, và hăm dọa cho đến chừng nào người bị hủy diệt và chết mất vội vàng. Đức Giê-hô-va sẽ khiến ôn dịch đeo đuổi người cho đến chừng nào nó diệt người mất khỏi đất mà người sẽ vào nhận lấy. Đức Giê-hô-va sẽ lấy bệnh lao, bệnh nóng lạnh, bệnh phù, sự nắng cháy, sự hạn hán, binh đao, và sâu lúa mà hành hại người, khiến cho các nỗi đó đuổi theo người cho đến khi người bị chết mất. Các tầng trời ở trên đầu người sẽ như đồng, và đất dưới chân người sẽ như sắt. Thay vì mưa, Đức Giê-hô-va sẽ khiến cát và bụi từ trời sa xuống trên đất người, cho đến chừng nào người bị hủy diệt. Đức Giê-hô-va sẽ khiến người bị những kẻ thù nghịch mình đánh bại. Người sẽ do một đường ra đánh chúng nó, rồi do bảy đường chạy trốn trước mặt chúng nó; người sẽ bị xô dùa đây đó trong khắp các nước của thế gian. Thây người sẽ làm đồ ăn cho chim trên trời và thú dưới đất, không ai đuổi chúng nó đi. Đức Giê-hô-va sẽ giáng cho người ghẻ chốc của xứ Ê-díp-tô, trĩ lậu, ghẻ ngứa, và lác, mà người không thể chữa lành; lại giáng cho người sự sáng sốt, sự đui mù, và sự lảng trí; đang buổi trưa, người sẽ đi rờ rờ như kẻ mù trong tối tăm; người không được may mắn trong công việc mình, hằng ngày sẽ bị hiếp đáp và cướp giật, chẳng ai giải cứu cho.

Khi chúng ta nhìn vào các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se và được chép trong sách Luật pháp, để răn dạy dân Y-sơ-ra-ên, chúng ta sẽ thấy những sự mà Đức Giê-hô-va đã biết ở trong lòng của họ, là những điều không đến từ Đức Giê-hô-va, nhưng đến từ ma quỷ.

Xuất Ê-díp-tô ký 32:7-10: Đức Giê-hô-va bèn phán cùng Môi-se rằng: Hãy xuống đi, vì dân mà người đưa ra khỏi xứ Ê-díp-tô đã bại hoại rồi, vội bỏ đạo ta truyền dạy, đúc một con bò tơ, mọp trước tượng bò đó và dâng của lễ cho nó mà nói rằng: Hỡi Y-sơ-ra-ên! đây là các thần đã dẫn người lên khỏi xứ Ê-díp-tô!

Đức Giê-hô-va cũng phán cùng Môi-se rằng: Ta đã xem thấy dân này, kìa là một dân cứng cổ. Và, bây giờ hãy để mặc ta làm, hầu cho cơn thịnh nộ ta nổi lên cùng chúng nó, diệt chúng nó đi; nhưng ta sẽ làm cho người thành một dân lớn.

Chữ **cứng cổ** - stiffnecked chép trong câu 9 trên, đó là chữ קָשֵׁה - qasheh, số 7186, ra từ chữ קָשָׁה - qashah, số 7185 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự bướng bỉnh, cứng đầu, hung ác, dữ tợn, tàn nhẫn, ác nghiệt, ngoan cố, ương bướng, không biết thương xót;*

Phục truyền luật lệ ký 9:23-24: Khi Đức Giê-hô-va sai các người đi từ Ca-đe-Ba-nê-a, có dặn rằng: **Hãy đi lên nhận lấy xứ ta ban cho các người, thì các người đã bội nghịch mạng của Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, không tin Ngài và không nghe theo tiếng Ngài. Từ ngày ta biết các người cho đến bây giờ, các người thường phản nghịch cùng Đức Giê-hô-va.**

Hai chữ **bội nghịch** - rebelled, **phản nghịch** - rebellious chép trong hai câu 23 và 24 trên, đó là chữ מָרַד - marah, số 4784 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hay gây gổ, hay nổi loạn, khó bảo, bất vâng phục, không tuân lệnh, không vâng lời, hay khiêu khích, hay chọc tức, hay dấy loạn, hay chống đối;*

Ê-sai 48:4-8: Hỡi Y-sơ-ra-ên, vì ta biết người cứng cổ, gáy người là gân sắt, trán người là đồng, nên ta đã phán những sự đó từ xưa, đã dạy người về những sự đó trước khi chưa đến, kẻ người nói rằng: Ấy là thần tượng ta đã làm nên, tượng chạm hoặc đúc của ta đã dạy biểu mọi điều đó. Người đã nghe rồi, hãy thấy mọi điều đó, sao các người không nói phôi đi? Từ nay về sau, ta tỏ ra những sự mới, là sự kín nhiệm người chưa biết. Bây giờ những sự đó mới dựng nên, không phải ngày xưa đã có; trước ngày này người chưa nghe chi hết, kẻ người nói rằng: Nay, ta biết sự đó rồi! Không, thật người chưa từng nghe, chưa từng biết, tai người chưa mở ra; vì ta biết rằng người làm gian dối luôn, từ trong lòng mẹ đã được gọi là bội nghịch.

Chữ **gian dối** - treacherously chép trong câu 8 trên, đó là chữ בָּגַד - bagad, số 0898 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hành động phản bội, không trung thành, không trung thực, không chung thủy, sự phụ bạc, sự lừa dối, sự xảo trá, sự gian xảo, không thể tin tưởng được, hay lật lọng, sự ngoại tình;*

Giê-rê-mi 8:8-10: Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả dối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối.

Các chữ **giả dối** - in vain, **nói dối** - in vain, **gian dối** - falsely đã chép trong các câu trên, đều cùng một chữ, đó là chữ שָׁקַר - sheqer, số 8267 ra từ chữ שָׁקַר - shaqar, số 8266 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *lời nói dối, sự dối trá, sự lừa dối, sự lừa gạt, mảnh khoé lừa bịp, trò lừa dối, sự gian lận, sự phản trắc, trò bịp bợm,*

Nếu chúng ta đọc kỹ các điều răn mà Đức Chúa Trời ban cho dân Y-sơ-ra-ên cùng các điều luật riêng dành cho người nam, cho người nữ, cùng các luật về sự ăn, uống, cưới gả và các điều luật dành cho những người Lê-vi, cho các thầy tế lễ ... phải vâng giữ và làm theo, đó là những sự mà Đức Giê-hô-va muốn hết thảy dân Y-sơ-ra-ên phải cẩn thận làm theo các mạng lệnh của Ngài, vì một khi dân Y-sơ-ra-ên được học các luật đó, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ được lưu giữ ở trong lòng họ, vì Thần của Đức Giê-hô-va sẽ dùng các Lời của Đức Chúa Trời để thắp sáng ngọn đèn của Ngài nơi tâm linh họ, soi sáng mọi sự trong tâm trí, tức là trong lòng, trong tư tưởng của những người có Lời Đức Chúa Trời ở trong lòng mình, để gìn giữ tâm trí họ luôn nhớ đến các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, mà ngăn chặn mọi hành vi vi phạm luật pháp của Đức Chúa Trời.

Nhưng nếu các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên không dạy Luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân sự, thì ngọn đèn của Đức Giê-hô-va trong lòng người ta sẽ không được thắp sáng và như vậy, Thần của Đức Giê-hô-va sẽ không thể cáo trách, không thể nhắc nhở hay khuyên dạy người ta làm theo Luật pháp của Ngài.

Thi-Thiên 18:28-30: Chúa thắp ngọn đèn tôi: Giê-hô-va Đức Chúa Trời tôi, soi sáng nơi sự tối tăm tôi. Nhờ Ngài tôi sẽ xông ngang qua đạo binh, cậy Đức Chúa Trời tôi, tôi sẽ vượt khỏi tường thành. Còn Đức Chúa Trời, các đường lối Ngài là trọn vẹn; Lời của Đức Giê-hô-va đã được luyện cho sạch; Ngài là cái khiên cho những kẻ nào nương nấu mình nơi Ngài.

Sự sai lầm nghiêm trọng của những người mang danh chức là thầy tế lễ, là những người dạy luật trong Giao ước cũ, cũng như những người mang danh chức là người rao giảng Tin-Lành trong Giao ước mới, đó là sự ngộ

nhận sự yêu thương của Đức Chúa Trời, khi Ngài ban Luật pháp cho tuyển dân của Ngài, cùng sự vô trách nhiệm của những người đó đối với việc không dạy người tin Chúa biết vâng giữ và làm theo Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Trong Giao-ước cũ, các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không tôn trọng việc dạy Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, mà họ chỉ chú trọng việc thực hành các kỳ lễ cùng việc dâng những của tế lễ mà thôi, vì thế cho nên dân Y-sơ-ra-ên trở thành chiên lạc, không nhận biết Luật pháp của Đức Giê-hô-Va và hậu quả là từ thầy tế lễ cho đến dân Y-sơ-ra-ên đã phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ của Đức Giê-hô-Va, phải bị phá huỷ.

Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, là làm chứng cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho muôn dân trên đất này, được biết về Lễ thật của sự cứu chuộc mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho họ, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên. Quyền phép của sự cứu chuộc loài người không đến với người ta bởi những của tế lễ hay là những sự thờ phượng mà người ta sẽ dâng lên cho Đức Chúa Trời, nhưng là sự tiếp nhận, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho (qua Môi-se) mà người ta sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà được sự sạch tội lỗi mình, được tha thứ và được cứu chuộc sự sống mình.

Sự làm chứng cho Lễ thật của Đức Chúa Jêsus Christ được bắt đầu kể từ khi Ngài được Đức Thánh-Linh xức dầu cho (sau khi chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh và sau bốn mươi ngày chịu thử thách tại nơi đồng vắng), được thi hành trên chính Ngài. Đó là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, là các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, hành động trong Đức Chúa Jêsus Christ, khiến Ngài đắc thắng mọi sự cám dỗ, thắng sự yếu đuối của xác thịt mà Ngài đã mang như thân thể xác thịt của loài người chúng ta và phần quan trọng nhất và cũng là mục đích mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, đó là quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến cho tâm linh của Ngài được sự sống lại và được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Giăng 14:6-29: Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết ta, thì cũng biết Cha ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết ta! Ai đã thấy ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, hay sao? Những lời ta nói với các người, chẳng phải ta tự nói; ấy là Cha ở trong ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi ta nói rằng ta ở trong Cha và Cha ở trong ta, thì hãy tin ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc ta. Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta. Giu-đe, chớ không phải là Ích-ca-ri-ốt, thưa Ngài rằng: Lạy Chúa, vì sao Chúa sẽ tỏ mình cho chúng tôi, mà không tỏ mình cho thế gian? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; ta ban sự bình an ta cho các người; ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe ta nói rằng: Ta đi, và ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến ta, thì sẽ vui mừng về điều ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng

hơn ta. Hiện nay ta đã nói những điều đó với các người trước khi xảy đến, để khi những điều đó xảy đến thì các người tin.

Từ câu 23 đến câu 26, Chúa Jêsus đã phán rằng: **Nếu ai yêu mến ta, thì vâng giữ lời ta, Cha ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng người và ở trong người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến ta, thì không vâng giữ lời ta; và lời các người nghe đó, chẳng phải bởi ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.**

Trong câu 26 trên, Đức Chúa Jêsus đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết rằng, vì họ chưa nhận được giá cứu chuộc cho tâm linh mình, nên họ chưa thể hiểu được những Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với họ, nhưng khi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật sẽ đến trên họ, thì Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho họ nhớ lại và hiểu được ý nghĩa của các lời mà họ đã nghe Đức Chúa Jêsus phán với họ.

Giăng 14:26: Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân danh ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều ta đã phán cùng các người.

Bản King James version chép: ²⁶**But the Comforter^{G3875}, which is the Holy^{G40} Ghost^{G4151}, whom^{G3739} the Father^{G3962} will send^{G3992} in my name^{G3686}, he shall teach^{G1321} you all^{G3956} things, and bring^{G5279} all^{G3956} things to your^{G5209} remembrance^{G5279}, whatsoever^{G3739} I have said^{G2036} unto you.**

Trong câu 26 này có một điều kiện được nói đến, đó là Đức Chúa Cha sẽ thông qua sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ mà gửi Đức Thánh-Linh đến với những người đã yêu mến Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, vì ngoài Đức Thánh-Linh ra, người ta sẽ không thể tự hiểu được ý nghĩa của những sự đã được Đức Chúa Trời giấu khỏi sự hiểu biết của loài người xác thịt.

Cũng một nguyên tắc đó, chỉ có những người đã Đức Chúa Cha giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ quản lý, dạy dỗ, huấn luyện, để được làm môn đồ Ngài, thì mới nhận được sự giúp đỡ của Đức Thánh-Linh, vì ý nghĩa của chữ **sai xuống - send^{G3992}** chép trong câu 26 trên, là chữ ΠΕΜΠΩ - **pempo**, số 3992 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự gửi đi, sự sai phái đi, sự khởi hành, sự ban cho, sự tặng cho, sự dành cho, sự chuyển giao cho, sự giải quyết nhanh gọn,*

Chúng ta hãy chú ý đến các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về sự đến của Đức Thánh-Linh, là một sự chuyển giao trách nhiệm, chuyển giao công việc theo ý mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho những người đã được Ngài chọn từ trước khi sáng thế. Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này, để gọi những người đã được Ngài chọn từ trước sáng thế, như Lời Chúa Jêsus đã cầu xin với Đức Chúa Cha, được tỏ ra cho các môn đồ của Ngài được nghe:

Giăng 17:6-8 & 17-24: Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến... Xin Cha lấy lẽ thật khiến họ nên thánh; lời Cha tức là lẽ thật. Như Cha đã sai Con trong thế gian, thì Con cũng sai họ trong thế gian. Con vì họ tự làm nên thánh, hầu cho họ cũng nhờ lẽ thật mà được nên thánh vậy. Ấy chẳng những vì họ mà Con cầu xin thôi đâu, nhưng cũng vì kẻ sẽ nghe lời họ mà tin đến Con nữa, để cho ai nấy hiệp làm một, như Cha ở trong Con, và Con ở trong Cha; lại để cho họ cũng ở trong chúng ta, đặng thế gian tin rằng chính Cha đã sai Con đến. Con đã ban cho họ sự vinh hiển mà Cha đã ban cho Con, để hiệp làm một cũng như chúng ta vẫn là một: Con ở trong họ và Cha ở trong Con, để cho họ toàn vẹn hiệp làm một, và cho thế gian biết chính Cha đã sai Con đến, và Cha đã yêu thương họ cũng như Cha đã yêu thương Con. Cha ôi, Con muốn Con ở đâu thì những kẻ Cha đã giao cho Con cũng ở đó với Con, để họ ngắm xem sự vinh hiển của Con, là vinh hiển Cha đã ban cho Con, vì Cha đã yêu Con trước khi sáng thế.

Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời đã tỏ cho những người được Đức Chúa Cha chọn từ trước khi sáng thế, khiến họ được biết Danh (*uy quyền, bôn tánh, sự tôn trọng*) của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã tỏ cho các môn đồ của Ngài biết các Lời mà Đức Chúa Cha đã phán với Ngài, nhưng những sự đó là cao quá sức trí hiểu của những người đó, vì thế cho nên Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha gửi Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật đến với những người đã được chọn đó, hầu cho những người được chọn đó sẽ được biết Lẽ thật qua Đức Thánh-Linh.

Hết thấy Lời Chúa được chép trong Kinh-Thánh đều ẩn chứa các Lễ thật của Nước Đức Chúa Trời, nhưng không phải các Lời mà người ta đã được đọc, được nghe đó sẽ tự hành động trong lòng của người ta, nhưng chính Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật, Đáng nhận biết ai là người yêu mến các Lời đã chép của Ngài, cùng các Lời mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy. Đức Thánh-Linh sẽ tỏ cho những người yêu mến các Lời của Ngài được biết những Lễ thật trong các Lời mà họ đã đọc, đã được nghe và chính quyền phép của Lễ thật trong các Lời đó sẽ thi hành theo như điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, nghĩa là chính Đức Giê-Hô-Va sẽ khiến cho tâm linh của những người nào yêu mến Lời của Ngài (được tỏ ra bởi Đức Chúa Jêsus Christ - Con một Đức Chúa Trời) được sống lại.

Người ta sẽ không dễ dàng nhận biết tâm linh của mình đã được sống lại như thế nào, nhưng chính Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho người ta nhận biết được điều đó, nghĩa là những sự giấu kín trong văn tự, sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ ra cho tâm linh của những người có đức tin nơi Danh Đức Chúa Jêsus Christ, biết trông cậy và khao khát được hưởng sự sống cho tâm linh mình, để được thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thân và bằng Lễ thật. Giống như người ta nhận biết ngọn đèn đã được thắp sáng trong ban đêm thê nào, thì khi tâm linh của người ta được sống lại, thì ấy là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong người ấy đã được Thần của Đức Giê-Hô-Va (là Đức Thánh-Linh) thắp sáng thể ấy, chính tâm linh của người ấy sẽ tỏ ra những Lễ thật mà nó đã nhận biết được cho tâm trí của xác thịt được biết, bấy giờ tâm trí của người ấy mới hiểu được ý nghĩa của những sự mà trước đó, người ấy dù đã được nghe, mà không hiểu.

Lu-ca 24:36-47: Môn đồ đang nói chuyện như vậy, chính Đức Chúa Jêsus hiện ra giữa đó mà phán rằng: **Bình an cho các người! Nhưng môn đồ đều sững sốt rụng rời, tưởng thấy thần.** Ngài phán rằng: **Sao các người bối rối, và sao trong lòng các người nghi làm vậy? Hãy xem tay chân ta: thật chính ta. Hãy rời đến ta, và hãy xem; thần thì không có thịt xương, mà các người thấy ta có. Đang phán vậy, Ngài giơ tay và chân ra cho xem. Nhưng vì cố môn đồ vui mừng nên chưa tin chắc, và lấy làm lạ, thì Ngài phán rằng: Ở đây các người có gì ăn không? Môn đồ dâng cho Ngài một miếng cá nướng. Ngài nhận lấy mà ăn trước mặt môn đồ. Đoạn, Ngài phán rằng: Ấy đó là điều mà khi ta còn ở với các người, ta bảo các người rằng mọi sự đã chép về ta trong luật pháp Môi-se, các sách tiên tri, cùng các Thi Thiên phải được ứng nghiệm. Bấy giờ Ngài mở trí cho môn đồ được hiểu Kinh Thánh. Ngài phán: Có lời chép rằng Đáng Christ phải chịu đau đớn dường ấy, ngày thứ ba sẽ từ kẻ chết sống lại, và người ta sẽ nhân danh Ngài mà rao giảng cho dân các nước sự ăn năn để được tha tội, bắt đầu từ thành Giê-ru-sa-lem.**

Như ở phần trước chúng ta đã đề cập đến, đó là Lời Đức Chúa Trời sẽ tỏ ra bốn tánh của Đức Chúa Trời, nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp của Ngài cho loài người (mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên) qua Môi-se, với mục đích là để giúp cho loài người nhận lại những sự vốn thuộc về mình từ lúc ban đầu, tức là trước khi người ta được sanh ra trên đất này, như Kinh-Thánh có chép rằng:

Thi-Thiên 139:1-17: **Hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã dò xét tôi, và biết tôi. Chúa biết khi tôi ngồi, lúc tôi đứng dậy; Từ xa Chúa hiểu biết ý tưởng tôi. Chúa xét nét nẻo đằng và sự nằm ngủ tôi, quen biết các đường lối tôi. Vì lời chưa ở trên lưỡi tôi, kia, hỡi Đức Giê-hô-va, Ngài đã biết trọn hết rồi. Chúa bao phủ tôi phía sau và phía trước, đặt tay Chúa trên mình tôi. Sự tri thức dường ấy, thật diệu kỳ quá cho tôi, cao đến nỗi tôi không với kịp! Tôi sẽ đi đâu xa Thần Chúa? Tôi sẽ trốn đâu khỏi mặt Chúa? Nếu tôi lên trời, Chúa ở tại đó, ví tôi nằm dưới âm-phủ, kia, Chúa cũng có ở đó. Nhược bằng tôi lấy cánh hừng đông, bay qua ở tại cuối cùng biển, tại đó tay Chúa cũng sẽ dẫn dắt tôi, tay hữu Chúa sẽ nắm giữ tôi. Nếu tôi nói: Sự tối tăm chắc sẽ che khuất tôi, ánh sáng chung quanh tôi trở nên đêm tối, thì chính sự tối tăm không thể giấu chi khỏi Chúa, ban đêm soi sáng như ban ngày, và sự tối tăm cũng như ánh sáng cho Chúa. Vì chính Chúa nấn nhen tâm thần tôi, dệt thành tôi trong lòng mẹ tôi. Tôi cảm tạ Chúa, vì tôi được dựng nên cách đáng sợ lạ lùng. Công việc Chúa thật lạ lùng, lòng tôi biết rõ lắm. Khi tôi được dựng nên trong nơi kín, chịu nấn nhen cách xảo lạ nơi thấp của đất, thì các xương cốt tôi không giấu được Chúa. Mắt Chúa đã thấy thể chất vô hình của tôi; Số các ngày định cho tôi, đã biên vào sổ Chúa trước khi chưa có một ngày trong các ngày ấy. Hỡi Đức Chúa Trời, các tư tưởng Chúa quý báu cho tôi thay! Số các tư tưởng ấy thật lớn thay!**

Chính Đức Thánh-Linh - Thần Lễ thật - sẽ tỏ cho những người được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh, khiến họ hiểu được những sự mà loài người xác thịt không thể tự biết được về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống và như vậy, chính Đức Thánh-Linh sẽ trực tiếp báp-tem những người xứng đáng vào trong Danh của Ngài, còn các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là những người sẽ được Đức Chúa Jêsus Christ - Thầy tế lễ thượng

phẩm của Đức Chúa Trời Chí cao, gọi vào chức vụ thầy tế lễ của Nước Ngài, sẽ không trực tiếp báp-tem những người tin Chúa vào trong Danh của Đức Thánh-Linh, nhưng là Đức Thánh-Linh sẽ trực tiếp làm công việc này, vì Ngài cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài, như Lời Chúa có chép:

1 Cô-rinh-tô 3:4-11: **Có người thì nói: Ta là môn đồ của Phao-lô; kẻ thì rằng: Ta là của A-bô-lô, vậy anh em há chẳng phải là người cũng như kẻ khác sao? Thế thì, A-bô-lô là ai, và Phao-lô là ai? Ấy là kẻ tôi tớ, mà bởi kẻ đó anh em đã tin cậy, y theo Chúa đã ban cho mọi người. Tôi đã trồng, A-bô-lô đã tưới, nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho lớn lên. Vậy, người trồng kẻ tưới, đều không ra gì, song Đức Chúa Trời là Đấng làm cho lớn lên. Người trồng, kẻ tưới, đều bằng nhau; ai nấy sẽ nhận phần thưởng tùy theo việc mình đã làm. Vả, chúng tôi là bạn cùng làm việc với Đức Chúa Trời; anh em là ruộng của Đức Chúa Trời cày, nhà của Đức Chúa Trời xây. Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jê-sus Christ.**

Khi các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, thì Thần Lễ thật, là Đức Thánh-Linh, Đấng cùng làm việc với các tôi tớ của Ngài, như Phao-lô đã phân tích. Các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ như là người gieo hạt giống của Nước Thiên đàng, còn Đức Thánh-Linh là Đấng sẽ khiến cho các hạt giống của Nước Thiên đàng được nảy mầm, được lớn lên và sanh bông trái, tùy thuộc vào tấm lòng của những người tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời.

Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống còn được ví là nước hằng sống (mà nước sông Giô-đanh là bóng), khi được các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ công bố ra cách trọn vẹn, thì Đức Thánh-Linh khiến cho lòng của những người đã nghe các Lời được công bố đó, hiểu được. Bấy giờ Đức Thánh-Linh sẽ ghi tạc các Lời đó vào trong lòng và trong trí của những người ấy và chính Đức Thánh-Linh sẽ báp-tem họ vào trong Danh của Ngài. Các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ nhận biết được sự báp-tem đó là do Đức Thánh-Linh làm, chứ không phải họ, như người ta vẫn ngộ nhận là các tôi tớ của Đức Chúa Jê-sus Christ đã báp-tem người ta trong Đức Thánh-Linh!

Nói một cách chính xác, đó là: không có một người nào có thể nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, nhưng là **nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh**. Vì Đức Thánh-Linh là Thần của Đức Giê-hô-va, muôn vật ở trong Ngài và Thần của Ngài có thể vào, ra các tạo vật của Ngài bởi quyền phép siêu nhiên của Ngài, nhưng không có một tạo vật nào có thể sở hữu được Thần của Đức Giê-hô-va. Vậy nên chúng ta cần phải nhận biết giá trị và quyền năng của lời nói và chúng ta phải nói cách chính xác, theo nguyên văn Lời của Đức Chúa Trời được chép hoặc trong tiếng Hê-bơ-rơ, hoặc trong tiếng Hy-lạp (Greek).

Chúng ta có thể so sánh những lời đã chép trong bản dịch Kinh-Thánh tiếng Việt, có nhiều từ đã không đúng với nguyên bản, vì thế cho nên khiến người ta hiểu sai ý nghĩa thật của Lời Chúa.

Công vụ các sứ đồ 2:37-39: **Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jê-sus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các ngươi, con cái các ngươi, và thuộc về hết thầy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi.**

Bản King James version chép sát nghĩa với bản gốc tiếng Hy-lạp: **Now when they heard *this*, they were pricked in their heart, and said unto Peter and to the rest of the apostles, Men *and* brethren, what shall we do? Then Peter said unto them, Repent, and be baptized every one of you in the name of Jesus Christ for the remission of sins, and ye shall receive the gift of the Holy Ghost. For the promise is unto you, and to your children, and to all that are afar off, *even* as many as the Lord our God shall call.**

Nguyên văn không chép là **rồi sẽ được lãnh sự ban cho Đức Thánh Linh**, nhưng chép là: **and ye shall receive the gift of the Holy Ghost**. Có nghĩa là: **rồi các ngươi sẽ được nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh**.

Những sự mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho những người tin Chúa đó, được gọi là ***các ân tứ của Đức Thánh-Linh***, hay là ***những sự ban cho của Đức Thánh-Linh***, như Lời Chúa có chép:

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: **Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được ích chung. Vả, người nầy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh**

ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người này được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.

Hê-bơ-rơ 2:1-4: Vậy nên, chúng ta phải càng giữ vững lấy điều mình đã nghe e kéo bị trôi lạc chẳng. Vì nếu lời thiên sứ rao truyền đã vững chắc và sự trái phép nghịch mạng đã được báo ứng xứng đáng rồi, mà nếu ta còn trễ nải sự cứu rỗi lớn dường ấy, thì làm sao tránh cho khỏi được? -là sự cứu rỗi Chúa truyền ra trước hết, rồi có những kẻ nghe chứng nghiệm nó cho chúng ta, Đức Chúa Trời cũng dùng những dấu kỳ sự lạ và đủ thứ phép mầu, lại dùng sự ban cho của Đức Thánh Linh mà Ngài đã theo ý muốn mình phát ra, để làm chứng với các kẻ đó.

Làm thế nào để người tin Chúa được báp-tem vào trong danh của Đức Thánh-Linh?

Chúng ta cần nhận biết ý nghĩa của chữ **Danh**, đó là *uy quyền, bổn tánh, sự tôn trọng*. Như vậy, sự báp-tem này có thể được gọi là sự được tiếp nhận lại những sự vốn thuộc về tâm linh, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã định cho loài người phải có, trước khi người ta được sanh ra trong thân thể xác thịt ở trên đất này.

Ga-la-ti 5:1-25: Đấng Christ đã buông tha chúng ta cho được tự do; vậy hãy đứng vững, chớ lại để mình dưới ách tội mọi nữa. Tôi là Phao-lô nói với anh em rằng, nếu anh em chịu làm phép cắt bì, thì Đấng Christ không bỏ ích chi cho anh em hết. Tôi lại rao cho mọi người chịu cắt bì rằng, họ buộc phải vâng giữ trọn cả luật pháp. Anh em thấy đều muốn cậy luật pháp cho được xưng công bình, thì đã lìa khỏi Đấng Christ, mất ân điển rồi. Về phần chúng ta, ấy là bởi đức tin và nhờ Thánh Linh mà chúng ta được nhận lãnh sự trông cậy của sự công bình. Vì trong Đức Chúa Jê-sus Christ, cái điều có giá trị, không phải tại chịu phép cắt bì hoặc không chịu phép cắt bì, nhưng tại đức tin hay làm ra bởi sự yêu thương vậy. Anh em chạy giỏi; ai đã ngăn trở anh em đừng không cho vâng phục lẽ thật? Sự xui giục đó không phải đến từ Đấng gọi anh em. Một ít men làm cho dậy cả đồng bột. Trong Chúa, tôi đối với anh em có lòng tin cậy này, là anh em chắc không có ý khác; nhưng kẻ làm rối trí anh em, bất luận người nào, sẽ chịu hình phạt về điều đó. Hỡi anh em, về phần tôi, nếu tôi còn giảng phép cắt bì, thì sao tôi còn bị bắt bớ nữa? Sự vấp phạm về thập tự giá há chẳng phải bỏ hết rồi sao? Nguyên cho kẻ gieo sự rối loạn trong anh em thà họ tự chặt mình là hơn! Hỡi anh em, anh em đã được gọi đến sự tự do, song chớ lấy sự tự do đó làm dịp cho anh em ăn ở theo tánh xác thịt, nhưng hãy lấy lòng yêu thương làm đầy tớ lẫn nhau. Vì cả luật pháp chỉ tóm lại trong một lời này: Người hãy yêu kẻ lân cận như mình. Nhưng nếu anh em cắn nuốt nhau, thì hãy giữ, kéo kẻ này bị diệt mất bởi kẻ khác. Vậy tôi nói rằng: Hãy bước đi theo Thánh Linh, chớ hề làm trọn những điều ưa muốn của xác thịt. Vì xác thịt có những điều ưa muốn trái với những điều của Thánh Linh, Thánh Linh có những điều ưa muốn trái với của xác thịt; hai bên trái nhau dường ấy, nên anh em không làm được điều mình muốn làm. Nhưng, ví bằng anh em nhờ Thánh Linh chỉ dẫn, thì chẳng hề ở dưới luật pháp. Vả, các việc làm của xác thịt là rõ ràng lắm: ấy là gian dâm, ô uế, luông tuông, thờ hình tượng, phù phép, thù oán, tranh đấu, ghen ghét, buồn giận, cãi lẫy, bất bình, bè đảng, ganh gổ, say sưa, mê ăn uống, cùng các sự khác giống như vậy. Tôi nói trước cho anh em, như tôi đã nói rồi: hễ ai phạm những việc thể ấy thì không được hưởng nước Đức Chúa Trời. Nhưng trái của Thánh Linh, ấy là lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ: không có luật pháp nào cấm các sự đó. Vả, những kẻ thuộc về Đức Chúa Jê-sus Christ đã đóng đinh xác thịt với tình dục và dâm dục mình trên thập tự giá rồi. Nếu chúng ta nhờ Thánh Linh mà sống, thì cũng hãy bước theo Thánh Linh vậy.

Chúng ta hãy nhìn vào công việc của Giăng báp-tít, khi ông báp-tem những người đến với mình.

Sông Giô-đanh là bóng về sông nước hằng sống của Đức Chúa Trời và chữ Giô-đanh trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ יַרְדֵּן - **Yarden**, số 3383 ra từ chữ יָרַד - **yarad**, số 3381, có nghĩa là: *đi xuống, làm cho chìm xuống, là cho bị hạ xuống, bắt phải quy phục, đánh hạ xuống*,

Chặng đường mà dân Y-sơ-ra-ên phải vượt qua, để vào nhận lấy xứ Ca-na-an đó bao gồm cuộc hành trình qua đồng vắng, rồi phải vượt qua sông Giô-đanh bằng chân của mình, là điều mà vào thời bấy giờ đối với dân Y-sơ-ra-ên là không thể làm được, vì khi họ phải vượt qua Giô-đanh là vào lúc mùa gặt, nên nước tràn ngập

các bờ sông, nghĩa là nước sông dâng cao, hết thảy mọi người cùng với các con trẻ, bầy gia súc và Hòm Giao-ước của Đức Giê-hô-Va không thể vượt qua được bằng sức lực của xác thịt con người.

Trong ý nghĩa thuộc linh, thì con đường nơi đồng vắng là bóng về những sự thử thách đối với thân thể xác thịt của những người tin Chúa. Thời gian dân Y-sơ-ra-ên phải vượt qua sông Giô-đanh là mùa gặt, là bóng về sự cứu chuộc tâm linh mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn qua chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ, (mà Giô-suê là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ).

Xứ Ca-na-an mang ý nghĩa bóng về hai phần. Phần thứ nhất là bóng về thân thể xác thịt của người tin Chúa phải được giải cứu, giải phóng, giải thoát khỏi quyền lực của ma quỷ, mà bầy sắc dân đã sống trong xứ Ca-na-an đó là bóng. Phần thứ hai, xứ Ca-na-an còn được gọi là đất hứa, là xứ đơm sữa và mật, là bóng về thiên đàng mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn cho những người xứng đáng, là nơi mà người ta sẽ được ở, được hưởng những sự mà chính Đức Giê-hô-Va đã tạo nên cho

Sông Giô-đanh trong tự nhiên mang ý nghĩa bóng về quyền phép của Lễ thật, bắt phục hết thảy các ý tưởng của tâm trí xác thịt của loài người, là sự kiêu ngạo của xác thịt loài người hay nhìn vào khả năng của con người xác thịt, khi người ta đã được nghe, được thấy quyền phép của Đức Chúa Trời được tỏ ra qua Lời (Lễ thật) của Ngài, là những Lời mà trí khôn của loài người không thể hiểu được.

2 Cô-rinh-tô 10:1-6: Tôi là Phao-lô, bởi sự nhu mì, nhân từ của Đấng Christ mà xin anh em, tôi là người hèn hạ lắm trong khi gặp mặt giữa anh em nhưng lúc vắng mặt, đối với anh em, tỏ ra biết bao là dạn dĩ! tôi nài xin anh em chớ ép tôi, khi tôi sẽ có mặt, phải dùng sự dạn dĩ mà tôi toan dùng nghịch cùng mấy kẻ kia tưởng chúng tôi ăn ở theo xác thịt. Vì chúng tôi đều sống trong xác thịt, chớ chẳng tranh chiến theo xác thịt. Và, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tôi mọi vâng phục Đấng Christ (*and bringing into captivity every thought to the obedience of Christ*); Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.

Khi Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-tem bởi Giăng báp-tít tại sông Giô-đanh, Lời Chúa chép rằng:

Ma-thi-ơ 3:16: Vừa khi chịu phép báp-tem rồi, Đức Chúa Jêsus ra khỏi nước; bỗng chốc các tầng trời mở ra, Ngài thấy Thánh Linh của Đức Chúa Trời ngự xuống như chim bồ câu, đậu trên Ngài.

Khi Đức Chúa Jêsus hạ mình xuống trước sứ giả của Đức Chúa Trời được sai xuống thế gian này để mở đường cho Chúa (Lời của Đức Chúa Trời), mà sự Chúa Jêsus chịu Giăng báp-tít báp-tem vào trong nước của sông Giô-đanh đó là bóng về sự hạ mình, chịu quy phục mạng lệnh công bình của Đức Chúa Trời.

Cũng một nguyên tắc đó, bất kỳ người nào, khi chịu quy phục Lời Đức Chúa Trời thông qua chức vụ của những người được Đức Chúa Jêsus Christ sai đi rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời, thì sự hạ mình của người ấy sẽ giúp cho người ấy được nhận lãnh những sự ban cho của Thần Lễ thật vậy.

Người tin Chúa phải chịu phép báp-tem trong Danh của Đức Thánh-Linh, nghĩa là người ấy phải tiếp nhận Lễ thật từ môi miệng của những người được Đức Chúa Jêsus Christ sai đi, nhân Danh Ngài mà rao giảng Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời, chứ không phải là làm thủ tục của tôn giáo.

Việc rao giảng Tin-Lành quyền phép cách trọn vẹn đó là bóng về sự báp-tem bằng nước hằng sống, còn hình thật của phép báp-tem đó do Đức Thánh-Linh thực hiện, mà người ta không nhìn thấy, nhưng có thể nhận biết được qua các bông trái của Ngài trên những người đã được Đức Thánh-Linh báp-tem cho.

Những người tin Chúa đã được báp-tem trong Danh của Đức Thánh-Linh, sẽ nhận được những trái của Đức Thánh-Linh, nghĩa là những người đó được nhận lãnh cho mình những sự thuộc về Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, Cha của loài người, được Lời Chúa gọi là sự giống như Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 4:20-24: Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lễ thật trong Đức Chúa Jêsus), rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lột người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dể dành, mà phải làm nên mới trong tâm chí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lễ thật.

Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài về Lễ thật này như sau:

Giăng 15:1-5: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính

vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được.

Bông trái của Đức Thánh-Linh được tỏ ra trên những người được Ngài báp-tem vào trong Danh của Ngài, đó là: lòng yêu thương, sự vui mừng, bình an, nhịn nhục, nhân từ, hiền lành, trung tín, mềm mại, tiết độ.

Những điều mà những người tin Chúa nên làm và những điều không được phép vi phạm:

Ê-phê-sô 4:25-32: Như vậy, mỗi người trong anh em phải chừa sự nói dối, hãy nói thật với kẻ lân cận mình, vì chúng ta làm chi thể cho nhau. Ví bằng anh em đang cơn giận, thì chớ phạm tội; chớ căm giận cho đến khi mặt trời lặn, và đừng cho ma quỷ nhân dịp. Kẻ vốn hay trộm cắp chớ trộm cắp nữa; nhưng thà chịu khó, chính tay mình làm nghề lương thiện, đừng có vật chi giúp cho kẻ thiếu thốn thì hơn. Chớ có một lời dữ nào ra từ miệng anh em; nhưng khi đáng nói hãy nói một vài lời lành giúp ơn cho và có ích lợi cho kẻ nghe đến. Anh em chớ làm buồn cho Đức Thánh Linh của Đức Chúa Trời, vì nhờ Ngài anh em được ấn chứng đến ngày cứu chuộc. Phải bỏ khỏi anh em những sự cay đắng, buồn giận, tức mình, kêu rêu, mắng nhiếc, cùng mọi điều hung ác. Hãy ở với nhau cách nhân từ, đầy dẫy lòng thương xót, tha thứ nhau như Đức Chúa Trời đã tha thứ anh em trong Đấng Christ vậy.

1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:1-24: Hỡi anh em, về thời và kỳ, thì không cần viết cho anh em; vì chính anh em biết rõ lắm rằng ngày của Chúa sẽ đến như kẻ trộm trong ban đêm vậy. Khi người ta sẽ nói rằng: Bình hòa và an ổn, thì tai họa thành linh vụt đến, như sự đau đớn xảy đến cho người đàn bà có nghén, và người ta chắc không tránh khỏi đau. Nhưng, hỡi anh em, anh em chẳng phải ở nơi tối tăm, nên mỗi ngày đó đến thành linh cho anh em như kẻ trộm. Anh em đều là con của sự sáng và con của ban ngày. Chúng ta không phải thuộc về ban đêm, cũng không phải thuộc về sự mờ tối. Vậy, chúng ta chớ ngủ như kẻ khác, nhưng phải tỉnh thức và dè giữ. Vì kẻ ngủ thì ngủ ban đêm, kẻ say thì say ban đêm. Nhưng chúng ta thuộc về ban ngày, nên hãy dè giữ, mặc áo giáp bằng đức tin và lòng yêu thương, lấy sự trông cậy về sự cứu rỗi làm mào trụ. Vì Đức Chúa Trời chẳng định sẵn cho chúng ta bị cơn thịnh nộ, nhưng cho được sự giải cứu bởi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, là Đấng đã chết vì chúng ta, hầu cho chúng ta hoặc thức hoặc ngủ, đều được đồng sống với Ngài. Vậy thì anh em hãy khuyên bảo nhau, gây dựng cho nhau, như anh em vẫn thường làm. Hỡi anh em, xin anh em kính trọng kẻ có công khó trong vòng anh em, là kẻ tuân theo Chúa mà chỉ dẫn và dạy bảo anh em. Hãy lấy lòng rất yêu thương đối với họ vì cố công việc họ làm. Hãy ở cho hòa thuận với nhau. Nhưng, hỡi anh em, xin anh em hãy răn bảo những kẻ ăn ở bậy bạ, yên ủi những kẻ ngã lòng, nâng đỡ những kẻ yếu đuối, phải nhịn nhục đối với mọi người. Hãy giữ, đừng có ai lấy ác báo ác cho kẻ khác; nhưng hãy tìm điều thiện luôn luôn, hoặc trong vòng anh em, hoặc đối với thiên hạ. Hãy vui mừng mãi mãi, cầu nguyện không thôi, phạm làm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ đối với anh em là như vậy. Chớ dập tắt Thánh Linh; chớ khinh để các lời tiên tri; hãy xem xét mọi việc, điều chi lành thì giữ lấy. Bất cứ việc gì tựa như điều ác, thì phải tránh đi. Nguyên xin chính Đức Chúa Trời bình an khiến anh em nên thánh trọn vẹn, và nguyên xin tâm thần, linh hồn, và thân thể của anh em đều được giữ vẹn, không chỗ trách được, khi Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta đến! Đấng đã gọi anh em là thành tín, chính Ngài sẽ làm việc đó.

Hết phần 4 - Bài 276.